

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2017/HSST

Ngày : 27/9/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải An

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Cẩm

Ông Hồ Xuân Giao

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai_C/vụ: Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Cường _ Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 27/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 205/2017/HSST ngày 11/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Q (Tên gọi khác: Cu Long); sinh năm: 1988; Tại: Đắk Lắk. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 11, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở trước khi bị bắt: đường D, phường A, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; tiền án, tiền sự: Không. Con ông: Nguyễn Đình Q (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1964. Bị cáo chưa có vợ con. Về nhân thân: Ngày 01/6/2013, bị Ủy ban nhân dân thành phố B đưa vào Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đắk Lắk thời hạn là 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 1853/QĐ-UBND. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 21/6/2017 cho đến nay_Có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Kim Q_Sinh năm: 1986 (Có mặt)

Anh Nguyễn Văn C – Sinh năm: 1983 (Có mặt)

Cùng trú tại: đường D, phường A, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Công V – sinh năm: 1984 (Vắng mặt)

Trú tại: đường G, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

2. Lê Hùng T – sinh năm: 1977 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố 9, phường L, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Từ năm 1993, sau khi bố và mẹ ruột của Q ly hôn thì Q sống cùng bố tại tổ dân phố 11, phường A, thành phố B. Đến năm 2017, Q đến sống cùng mẹ và chị ruột là Nguyễn Thị Kim Q tại căn nhà số 94 đã tương, tổ dân phố 9, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Căn nhà trên do bà Nguyễn Thị T là mẹ ruột của Q đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, các tài sản vật dụng trong nhà đều do vợ chồng chị Nguyễn Thị Kim Q mua sắm để phục vụ cho gia đình. Trong thời gian sinh sống cùng gia đình chị Q thì Q không đóng góp công sức, tiền bạc để mua sắm, tạo ra các tài sản trong gia đình của chị Q. Vào trưa ngày 20 tháng 5 năm 2017, lợi dụng lúc vợ chồng chị Q đi vắng không có nhà Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị Q ở trong nhà để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Q lén lút sử dụng chiếc chìa kim loại cạy mở ổ khóa nắm đấm phòng ngủ riêng của vợ chồng chị Q trộm cắp một tivi nhãn hiệu Sony, loại màn hình phẳng, kích thước 43 inch, màu đen do chị Q mua vào ngày 20/12/2016 tại cửa hàng điện máy Bình Nguyên. Sau đó, Q mang tivi trộm cắp được và thuê taxi không rõ biển số đi đến khu vực bến xe liên tỉnh Đắk Lắk thuộc phường A, thành phố B gặp và nói với anh Lê Công V “chiếc tivi là tài sản của nhà cần bán lấy tiền gấp” nên nhờ anh V tìm người mua chiếc tivi thì anh V đồng ý. Lúc này anh V gọi điện thoại di động liên hệ với anh Lê Hùng T thường gọi là Tí hót hàng đến gặp thì Q tiếp tục nói nguồn gốc chiếc tivi là tài sản của nhà cần bán lấy tiền gấp. Anh T đồng ý mua chiếc tivi với số tiền 3.000.000 đồng rồi mang về nhà để sử dụng. Sau khi nhận tiền từ việc bán chiếc tivi, Nguyễn Văn Q đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Khi phát hiện mất tivi, chị Q tìm hiểu và biết được việc Q trộm cắp tài sản của mình nên vào ngày 04/6/2017 chị Q đã chuộc lại chiếc tivi bị Q lấy trộm từ anh T với giá 3.000.000 đồng và trình báo cơ quan công an thành phố Buôn Ma Thuột

Tại bản kết luận định giá tài sản số 169/KLĐG ngày 27 tháng 6 năm 2017 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột kết luận: một chiếc tivi nhãn hiệu Sony loại màn hình phẳng kích thước 43 inches, màu đen trị giá 7.200.000 đồng

Tại Bản cáo trạng số 221/KSĐT-HS ngày 08/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ Luật Hình sự

Tại phiên tòa: Bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với Bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức án tù 09 đến 12 tháng tù

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự 2015:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trao trả 01 Tivi nhãn hiệu Sony, loại màn hình phẳng, kích thước 43inch, màu đen cho chị Nguyễn Thị Kim Q, anh Nguyễn Văn C là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

- Chấp nhận chị Nguyễn Thị Kim Q và anh Nguyễn Văn C không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Q phải bồi thường số tiền 3.000.000 đồng.

- Truy thu số tiền 3.000.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn Q

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào trưa ngày 20/5/2017, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Nguyễn Thị Kim Q, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 Tivi màn hình phẳng hiệu Sony, màu đen có trị giá: 7.200.000 đồng. Do đó, hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự

*** Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:**

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. . . ;

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại mà còn gây nên những ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật quan tâm bảo vệ, mọi

hành vi xâm hại trái pháp luật đều bị trừng trị một cách thích đáng. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật và muốn có tiền tiêu xài nhưng lại lười biếng lao động, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân xấu. Do đó, đối với bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt một cách nghiêm khắc, buộc bị cáo phải cách ly với đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới phát huy được tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên xét thấy, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu nhưng thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

Trong vụ án này còn có anh Lê Công V là người giúp Q bán và Lê Hùng Tiến là người đã mua chiếc Tivi. Tuy nhiên, Anh V và anh T không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp nên cần chấp nhận

Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã thu giữ và trả cho chị Nguyễn Thị Kim Q, anh Nguyễn Văn C : 01 Tivi hiệu Sony, loại màn hình phẳng, kích thước 43 inch, màu đen nhận sử dụng. Xét việc giao trả là phù hợp nên cần chấp nhận

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, gia đình chị Q đã dùng số tiền 3.000.000 đồng để chuộc lại chiếc Tivi từ anh Lê Hùng T. Tuy nhiên, chị Q và anh C không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường số tiền này. Xét việc không yêu cầu bồi thường là tự nguyện nên cần chấp nhận. Song, đối với số tiền bị cáo Q có được do phạm tội mà có là 3.000.000 đồng thì cần truy thu để sung công quỹ nhà nước là phù hợp

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ Luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn Q 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 21/6/2017

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự

Về xử lý vật chứng:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trao trả cho chị Nguyễn Thị Kim Q, anh Nguyễn Văn C : 01 Tivi hiệu Sony, loại màn hình phẳng, kích thước 43 inch, màu đen nhận sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Chấp nhận chị Nguyễn Thị Kim Q, anh Nguyễn Văn C không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng

- Truy thu số tiền 3.000.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn Q để sung vào công quỹ nhà nước

* Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ Luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ

Nơi nhận :

- VKSND, TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKS, Công an THÀNH PHỐ BMT;
- CCTHA DSTHÀNH PHỐ BMT, THA phạt tù;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Chánh án ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hải An